TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 15/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

***- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Lê Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 30/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 09/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nghiêm Lê H**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1981. Nơi sinh: Xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn ĐL, xã ĐY, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông Nghiêm Thế V (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1940. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện ở thôn MT, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ: Phạm Thị Tuyết N, sinh năm 1981. Nghề nghiệp: Giáo viên. Hiện ở thôn ĐL, xã ĐY, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018. Anh chị em ruột: Có 5 người, bị cáo là con thứ năm. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2019 đến ngày 07/9/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

2. Họ và tên: **Trần Viết S**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1986. Nơi sinh: TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Tổ dân phố 8 TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông Trần Viết Q, sinh năm 1954 và bà Phùng Thị H, sinh năm 1958. Cha mẹ bị cáo đều Lao động tự do và cùng trú tại TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện ở TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019. Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 03/2/2009, bị Công an huyện ĐT xử phạt hành chính số tiền 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Cùng ngày đã chấp hành quyết định xử phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2019 đến ngày 07/9/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

3. Họ và tên: **Lê Khánh T**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1970. Nơi sinh: Xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông Lê Khánh Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1930. Hiện ở thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ: Trần Thị M, sinh năm 1967. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện ở thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993. Anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2019 đến ngày 07/9/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

4. Họ và tên: **Đoàn Văn L**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989. Nơi sinh: Xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn CY, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 09/12. Con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1968 và bà Dương Thị N, sinh năm 1969. Cha mẹ bị cáo đều Lao động tự do và cùng ở thôn CY, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ, con: Chưa có. Anh chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2019 đến ngày 07/9/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Viết H; sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn NL, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lái xe. Vắng mặt

2. Anh Đoàn Văn Đ; sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn CY, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt

Người làm chứng: Anh Trần Quốc V; sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn PX, xã ĐH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 04/9/2019, trong lúc ngồi nói chuyện với Trần Viết S, Lê Khánh T tại Ga YT, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, thì Nghiêm Lê H nói: *Trời mưa gió không có khách ta lên ĐX làm hồi binh nhé*, (ý rủ S và T lên nhà nghỉ ĐX cùng đánh bạc với hình thức Binh xập xám). T và S đồng ý. Sau đó H và S đón xe taxi LH đi lên nhà nghỉ ĐX ở thôn CL, xã TA, huyện ĐT. Còn Lê Khánh T, gọi điện thoại cho anh Lê Viết H (làm nghề taxi) nói: *Sang Ga YT, chở anh lên nhà nghỉ ĐX có việc*. Anh H đồng ý, rồi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38N - 2546, đến chở T lên nhà nghỉ ĐX. Thấy H, S và T cùng đến và ngồi vào bàn ăn phòng bếp của nhà nghỉ, cầm bộ bài tú lơ khơ (bài có sẵn ở bàn), thì Đoàn Văn L (nhân viên nhà nghỉ ĐX), hiểu được mọi người rủ chơi bài nên L chủ động cùng ngồi vào bàn để chơi bài được, thua bằng tiền. Cách thức chơi được hiểu và thống nhất, như sau: Mỗi người chơi được chia 13 quân bài, người chơi xếp bài thành 3 chi theo thứ nhỏ dần từ chi 1 đến chi 3 (chi 1 gồm 5 quân bài, chi 2 gồm 5 quân bài, chi 3 gồm 3 quân bài) để tính thắng thua. Nếu người nào được Mậu binh, gồm có: Tứ quý (có quân bài giống nhau), Thùng phá sảnh (có 5 quân bài liền nhau và cùng chất cơ, rô, chuồn, bích), Lục phe bôn (có 12 quân bài kết thành 6 đôi), Ba cái thùng (13 quân bài xếp thành 3 chi, mỗi chi gồm các quân bài cùng chất cơ, rô, chuồn, bích), Ba cái sảnh (13 quân bài xếp thành 3 chi, mỗi chi gồm các quân bài liền nhau), thì được lấy của mỗi người chơi số tiền 100.000 đồng. Trường hợp không ai có Mậu binh…, thì bốn người chơi so bài với nhau theo từng chi, cụ thể là: Cù lũ (3 quân bài giống nhau kết hợp với 2 quân bài giống nhau khác), Thùng (5 quân bài cùng chất), Sảnh (5 quân bài liền nhau, khác chất), Sám cô (3 quân bài giống nhau kết hợp với 2 quân bài khác nhau), Thú (gồm 2 đôi và 1 quân bài khác), Đôi (2 quân bài giống nhau kết hợp với các quân bài khác nhau), Mậu thầu (các quân bài khác nhau kết hợp với nhau mà không liền nhau và không cùng chất). Thứ tự quân bài lớn nhất là quân A (Át), nhỏ nhất là quân số 2, không phân biệt chất cơ, rô, chuồn, bích. Mỗi chi thua, người chơi phải trả cho người thắng số tiền 50.000 đồng. Nếu người nào xếp sai chi (chi 1, chi 2, chi 3 không theo thứ tự giảm dần) thì ván bài đó tính là "lủng" và phải mất cho mỗi người chơi 100.000 đồng, những người chơi còn lại tiếp tục so bài với nhau để tính thắng thua. Quá trình đánh bạc, Trần Viết S có số tiền 5.025.000 đồng, đều sử dụng để đánh bạc; Nghiêm Lê H có số tiền 5.160.000 đồng, sử dụng 2.260.000 đồng đánh bạc, Đoàn Văn L sử dụng 1.500.000 đồng đánh bạc, Lê Khánh T có số tiền 3.120.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng đánh bạc.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bài ăn tiền thì bị lực lượng Công an huyện ĐT phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền 10.260.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ (gồm 52 quân). Ngoài ra, kiểm tra thu giữ

trong người Nghiêm Lê H 01 ví da màu đen, bên trong có 2.900.000 đồng, Lê Khánh T một ví da màu đen, bên trong có 1.620.000 đồng, Trần Viết S một ví da màu nâu, bên trong có 25.000 đồng. Do bất ngờ, bị bắt quả tang, nên các bị cáo không xác định được số tiền thắng, thua cụ thể.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 14.805.000 đồng (trong đó: Thu giữ tại bàn đánh bạc 10.260.000 đồng, trong người các bị cáo 4.545.000 đồng);

- 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân);

- 05 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc Samsung Galaxy M20, vỏ màu đen của Nghiêm Lê H, số sim 0915 059 977; 01 chiếc Samsung Note8, vỏ màu đen của Trần Viết S, số sim 0977 700 277; 01 chiếc Samsung E5, vỏ màu trắng của Lê Khánh T, số sim 0911 483 633; 01 chiếc Oppo F11Pro, vỏ màu đen của Đoàn Văn L số sim 0974 202 438; 01 chiếc Oppo A7s, vỏ màu đỏ của anh Lê Viết H số sim 0385 752 500, 0825 041 262.

- 03 chiếc ví da đã qua sử dụng;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Inova, biển kiểm soát 38N-2546 (thu giữ của anh Trần Viết H).

Quá trình điều tra, đã chứng minh số tiền 25.000 đồng thu giữ của Trần Viết S là số tiền bị cáo S đã đưa ra để sử dụng vào việc đánh bạc nhưng vì số tiền lẻ nên S bỏ lại vào ví. Còn số tiền 2.900.000 đồng của Nghiêm Lê H, 1.620.000 đồng của Lê Khánh T là tài sản hợp pháp của các bị cáo, được cất giữ riêng, không có ý định sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động (gồm: Chiếc điện thoại Samsung của Nghiêm Lê H, chiếc điện thoại Samsung Note8 của Trần Viết S, chiếc điện thoại Oppo F11Pro của Đoàn Văn L và chiếc điện thoại Oppo A7s của anh Lê Viết H) là tài sản hợp pháp của các bị cáo và người làm chứng, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Đoàn Văn L và người làm chứng anh Lê Viết H.

Chiếc ô tô nhãn hiệu Inova, biển kiểm soát 38N-2546 là của anh Lê Viết H mua lại của Doanh nghiệp tư nhân HT ở thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Việc anh H dùng xe ô tô chở T lên nhà nghỉ ĐX là nhằm mục đích lấy tiền công chở, bản thân anh H không biết được mục đích T lên để đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho anh Lê Viết H.

Còn các vật chứng khác, hiện chưa được xử lý.

Tại quyết định truy tố số: 03/QĐ-VKSĐT ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT đã truy tố các bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Lê Khánh T và Đoàn Văn L về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Tòa án xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S mức án từ 7 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Khánh T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc là 10.285.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 52 quân.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung E5, vỏ màu trắng, số sim 0911483633 của bị cáo Lê Khánh T.

- Tịch thu tiêu hủy một chiếc ví da của bị cáo Trần Viết S.

- Trả lại Nghiêm Lê H và Trần Viết S mỗi bị cáo một chiếc ví da.

- Trả lại cho bị cáo Nghiêm Lê H số tiền 2.900.000; bị cáo Lê Khánh T số tiền 1.620.000 đồng.

Các bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến gì tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn Đ không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú lý lịch rõ ràng nên các cơ quan tiến hành tố tụng xác định áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại Khoản 1 Điều 456; Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 04/9/2019, tại nhà nghỉ ĐX ở thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh các đối tượng Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Lê Khánh T và Đoàn Văn L đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh *Binh xập xám*, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.285.000 đồng thì bị cơ quan điều tra Công an huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến thuần phong mỹ tục, đời sống kinh tế, nếp sống văn hoá trong đời sống cộng đồng dân cư thể hiện sự coi thường pháp luật bị dư luận quần chúng nhân dân lên án.

Do đó, đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Lê Khánh T và Đoàn Văn L đã phạm tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Vai trò bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; căn cứ quyết định hình phạt:

Trong vụ án này, bị cáo Nghiêm Lê H là người khởi xướng nên giữ vai trò chính trong vụ án, dùng số tiền đánh bạc nhiều thứ hai 2.260.000 đồng. Bị cáo Trần Viết S dùng số tiền nhiều nhất để đánh bạc 5.025.000 đồng nên giữ vai trò sau H. Bị cáo Lê Khánh T dùng số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng và Đoàn Văn L dùng số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng nên hai bị cáo này giữ vai trò sau H và S.

Bị cáo Trần Viết S có nhân thân xấu; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhất thời phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nghiêm Lê H, Lê Khánh T, Trần Viết S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ: *Gia đình có công với cách mạng* (Bố của bị cáo H là ông Nghiêm Thế V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và được hưởng chế độ thương binh hạng 4/4; bố bị cáo T là ông Lê Khánh Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhì, Huy chương chiến sỹ vẻ vang; bố bị cáo S là ông Trần Viết Q được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba, được hưởng chế độ thương binh hạng 3/4), theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các tình tiết khác, xét thấy: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, tuy nhiên Tòa án xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với tất cả 04 bị cáo mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời mới có thể cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

Các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp:

- Số tiền 10.285.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ, 52 quân là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại Samsung E5, vỏ màu trắng, số sim 0911483633 của bị cáo Lê Khánh T dùng làm phương tiện liên lạc để đánh bạc nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc ví da của bị cáo Trần Viết S mặc dù không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 02 hai chiếc ví da của bị cáo Nghiêm Lê H và Lê Khánh T không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa hai bị cáo yêu cầu được nhận lại, Tòa án xét thấy yêu cầu của hai bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật nên cần trả lại cho bị cáo H và T mỗi bị cáo một chiếc ví da.

- Số tiền 2.900.000 của Nghiêm Lê H và 1.620.000 đồng của Lê Khánh T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo H và T.

- 04 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu các loại của các bị cáo và của anh Lê Viết H, chiếc ô tô nhãn hiệu Inova, biển kiểm soát 38N-2546 của anh Lê Viết H không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo và anh Lê Viết H là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Lê Khánh T, Đoàn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nghiêm Lê H và Trần Viết S mỗi người 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/10/2019.

Xử phạt bị cáo Lê Khánh T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/10/2019.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/10/2019.

Giao bị cáo Nghiêm Lê H cho Ủy ban nhân dân xã ĐY, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Viết S cho Ủy ban nhân dân TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Lê Khánh T và Đoàn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo được hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc là 10.285.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung E5, vỏ màu trắng, số sim 0911483633 của bị cáo Lê Khánh T.

- Trả lại cho các bị cáo Nghiêm Lê H, Lê Khánh T mỗi bị cáo một chiếc ví da.

- Tịch thu tiêu hủy một chiếc ví da của bị cáo Trần Viết S.

- Trả lại cho bị cáo Nghiêm Lê H số tiền 2.900.000 đồng, trả lại cho bị cáo Lê Khánh T số tiền 1.620.000 đồng.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nghiêm Lê H, Trần Viết S, Lê Khánh T và Đoàn Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và ông Đoàn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt (anh Lê Viết H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- CQCSĐT Công an ĐT;
- Chi cục THADS ĐT;
- Các bị cáo;
- THA hình sự;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Thắng